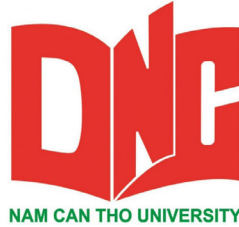


BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ



**CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN
QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH CỦA
SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ**

**ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ
MÃ SỐ: C25.100**

Chủ nhiệm đề tài: ThS. Nguyễn Trần Trọng Vinh

Thành viên:

1. ThS. Hà Nguyễn Tuyết Minh
2. ThS. Dương Bích Tuyên
3. ThS. Nguyễn Thị Thanh Tâm

Cần Thơ, 2026

DANH SÁCH THÀNH VIÊN THAM GIA

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Nhiệm vụ	Chữ ký
1	ThS. Nguyễn Trần Trọng Vinh	Khoa kinh tế	Chủ nhiệm	
2	ThS. Hà Nguyễn Tuyết Minh	Khoa kinh tế	Thành viên	
3	ThS. Dương Bích Tuyền	Trường Kinh tế - Đại học Cần Thơ	Thành viên	
4	ThS. Nguyễn Thị Thanh Tâm	Khoa kinh tế	Thành viên, Thư ký	

LỜI CẢM ƠN

Nhóm nghiên cứu cũng xin được gửi lời cảm ơn đến Quý Thầy/Cô các phòng/ban/khoa của Trường Đại học Nam Cần Thơ đã tận tâm hỗ trợ cung cấp dữ liệu về sinh viên đại học chính quy tại Khoa và Nhà trường.

Sau cùng xin kính chúc Quý Thầy, Cô thật nhiều sức khỏe và luôn thành công trong sự nghiệp giảng dạy.

Cần Thơ, ngày 27 tháng 3 năm 2026

Nhóm tác giả

LỜI CAM ĐOAN

Nhóm nghiên cứu cam đoan rằng đề tài Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư tài chính của sinh viên trường Đại học Nam Cần Thơ chưa bao giờ được nộp để nhận bất kỳ bằng cấp nào tại các trường đại học hoặc cơ sở đào tạo khác.

Cần Thơ, ngày 27 tháng 3 năm 2026

Nhóm tác giả

MỤC LỤC

DANH SÁCH THÀNH VIÊN THAM GIA	i
LỜI CẢM ƠN	ii
LỜI CAM ĐOAN	iii
MỤC LỤC	iv
DANH MỤC BẢNG	viii
DANH MỤC HÌNH	ix
DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT.....	x
TÓM LƯỢC.....	xi
ABSTRACT	xii
PHẦN 1: MỞ ĐẦU.....	1
1.1 LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI.....	1
1.2 MỤC TIÊU VÀ CÂU HỎI NGHIÊN CỨU	2
1.2.1 Mục tiêu nghiên cứu chung	2
1.2.2 Mục tiêu nghiên cứu cụ thể	2
1.2.3 Câu hỏi nghiên cứu.....	2
1.3 ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU	2
1.3.1 Đối tượng nghiên cứu	2
1.3.2 Phạm vi nghiên cứu	3
1.4 PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	3
1.5 Ý NGHĨA CỦA NGHIÊN CỨU	3
1.6 BỐ CỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU	4
Tóm tắt phần 1	4
PHẦN 2: PHƯƠNG PHÁP VÀ PHƯƠNG TIỆN	5
2.1 CƠ SỞ LÝ THUYẾT	5
2.1.1 Khái niệm đầu tư và đầu tư tài chính	5
2.1.2 Vai trò của đầu tư tài chính	5
2.2 LÝ THUYẾT NỀN.....	6
2.2.1 Lý thuyết hành vi có kế hoạch (TPB).....	6
2.2.2 Các yếu tố chính của Lý thuyết hành vi có kế hoạch	6

2.2.3 Các biến mở rộng cho mô hình TPB trong nghiên cứu quyết định đầu tư tài chính	7
2.3 TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU	10
2.3.1 Nghiên cứu ngoài nước	10
2.3.2 Nghiên cứu trong nước	13
2.3.3 Tổng hợp các nghiên cứu	14
2.3.4 Đánh giá tổng quan tài liệu và khoảng trống nghiên cứu.....	16
2.4 GIẢ THUYẾT VÀ MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU.....	17
2.4.1 Giả thuyết nghiên cứu.....	17
2.4.2 Mô hình nghiên cứu đề xuất.....	18
2.5 QUY TRÌNH NGHIÊN CỨU	20
2.6 THIẾT KẾ NGHIÊN CỨU	21
2.6.1 Nghiên cứu định tính	21
2.6.2 Nghiên cứu định lượng.....	21
2.6.3 Thiết kế bảng câu hỏi	22
2.7 THANG ĐO TRONG NGHIÊN CỨU	22
2.7.1 Thang đo các biến độc lập	23
2.7.2 Thang đo ý định đầu tư tài chính của sinh viên.....	24
2.7.3 Thang đo quyết định đầu tư tài chính của sinh viên.....	24
2.8 PHƯƠNG PHÁP THU THẬP DỮ LIỆU	25
2.8.1 Thu thập dữ liệu thứ cấp.....	25
2.8.2 Thu thập dữ liệu sơ cấp	25
2.9 PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH DỮ LIỆU.....	27
2.9.1 Thống kê tần số	27
2.9.2 Thống kê trung bình	27
2.9.3 Đánh giá độ tin cậy của thang đo bằng hệ số Cronbach's Alpha	28
2.9.4 Đánh giá độ tin cậy tổng hợp bằng hệ số Composite Reliability (CR).....	28
2.9.5 Phương sai trung bình được trích (AVE)	28
2.9.6 Đo lường tính phân biệt bằng chỉ số tương quan Heterotrait-Monotrait Ratio (HTMT)	29
2.9.7 Đánh giá hiện tượng đa cộng tuyến.....	29

2.9.8	Đánh giá hệ số R^2 và hệ số R^2 hiệu chỉnh	29
2.9.9	Đánh giá hệ số f^2 (f bình phương)	29
2.9.10	Đánh giá Hệ số đường dẫn cấu trúc	30
2.9.11	Phân tích phương sai một yếu tố (One-way ANOVA)	30
	Tóm tắt phần 2	31
	PHẦN 3: KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN	32
3.1	TỔNG QUAN VỀ ĐỊA BÀN NGHIÊN CỨU	32
3.1.1	Tổng quan về Trường Đại học Nam Cần Thơ.....	32
3.1.2	Tổng quan số lượng sinh viên của Trường Đại học Nam Cần Thơ	33
3.2	KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU.....	34
3.2.1	Thống kê mô tả đặc điểm đối tượng khảo sát.....	35
3.2.2	Thống kê mô tả các thang đo nhân tố.....	38
3.2.3	Đánh giá mô hình đo lường.....	42
3.2.4	Đánh giá mô hình cấu trúc.....	44
3.3	KIỂM ĐỊNH SỰ KHÁC BIỆT VỀ QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ THEO CÁC ĐẶC ĐIỂM NHÂN KHẨU HỌC	50
3.3.1	Kết quả kiểm định sự khác biệt theo giới tính.....	51
3.3.2	Kết quả kiểm định sự khác biệt theo độ tuổi.....	51
3.3.2	Kết quả kiểm định sự khác biệt theo năm học.....	52
3.3.2	Kết quả kiểm định sự khác biệt theo thu nhập	52
3.3.2	Kết quả kiểm định sự khác biệt theo khối ngành	52
	Tóm tắt phần 3	52
	PHẦN 4: KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	53
4.1	KẾT LUẬN	53
4.2	HÀM Ý QUẢN TRỊ.....	53
4.2.1	Về ý định đầu tư tài chính	54
4.2.2	Về kiến thức tài chính.....	54
4.2.3	Về ảnh hưởng từ mạng xã hội	54
4.2.4	Về mức độ chấp nhận rủi ro	54
4.2.5	Về nhận thức kiểm soát hành vi	55

4.2.6 Về chuẩn mực chủ quan và xã hội hóa tài chính từ gia đình	55
4.3 KIẾN NGHỊ.....	55
4.4 HẠN CHẾ VÀ HƯỚNG NGHIÊN CỨU TIẾP THEO.....	56
4.4.1 Hạn chế của đề tài.....	56
4.4.2 Hướng nghiên cứu tiếp theo	57
Tóm tắt phần 4.....	57
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	58
PHỤ LỤC 1 BẢNG CÂU HỎI KHẢO SÁT	61
PHỤ LỤC 2 KẾT QUẢ PHÂN TÍCH DỮ LIỆU	65

DANH MỤC BẢNG

Bảng 2.1: Bảng tổng hợp các nghiên cứu có liên quan	14
Bảng 2.2: Thang đo các biến độc lập	23
Bảng 2.3: Thang đo ý định đầu tư tài chính của sinh viên	24
Bảng 2.4: Thang đo quyết định đầu tư tài chính của sinh viên	24
Bảng 2.5: Phương pháp chọn mẫu.....	26
Bảng 3.1: Tổng hợp số lượng sinh viên tại Trường Đại học Nam Cần Thơ.....	34
Bảng 3.2: Kết quả thống kê mô tả đặc điểm của đối tượng khảo sát	35
Bảng 3.3: Kết quả thống kê mô tả các thang đo nhân tố.....	38
Bảng 3.4: Hệ số tải ngoài	42
Bảng 3.5: Độ tin cậy thang đo.....	43
Bảng 3.6: Đánh giá tính hội tụ thang đo.....	43
Bảng 3.7: Đánh giá độ phân biệt bằng chỉ số (HTMT) của các nhân tố	43
Bảng 3.8: Bảng giá trị VIF của các cấu trúc	44
Bảng 3.9: Kết quả sự phù hợp của mô hình với số liệu nghiên cứu.....	44
Bảng 3.10: Giá trị hệ số R bình phương và R bình phương hiệu chỉnh	45
Bảng 3.11: Giá trị hệ số tác động f^2	45
Bảng 3.12: Kết quả ước lượng “Bootstrap” của tác động trực tiếp.....	45
Bảng 3.13: Kết quả ước lượng “Bootstrap” của tác động gián tiếp	49
Bảng 3.14: Kết quả kiểm định Levene về sự đồng nhất phương sai của các biến nhân khẩu học.....	50
Bảng 3.15: Kết quả phân tích ANOVA về sự khác biệt của các biến nhân khẩu học theo biến Quyết định đầu tư tài chính (HVTB).....	51

DANH MỤC HÌNH

Hình 2.1: Mô hình lý thuyết hành vi có kế hoạch (TPB)	6
Hình 2.2: Mô hình nghiên cứu đề xuất.....	19
Hình 2.3: Quy trình nghiên cứu	20
Hình 3.1: Cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Nam Cần Thơ.....	33
Hình 3.2: Kết quả hệ số đường dẫn mô hình cấu trúc PLS-SEM	46

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Stt	Viết tắt	Tiếng Anh	Tiếng Việt
1	AVE	Average Variance Extracted	Phương sai trung bình được trích
2	BGDĐT		Bộ Giáo dục và Đào tạo
4	BGH		Ban Giám hiệu
5	CQ		Chuẩn mực chủ quan
6	CR	Composite Reliability	Độ tin cậy tổng hợp
7	DNC		Trường Đại học Nam Cần Thơ
8	EFA	Exploratory Factor Analysis	Phân tích nhân tố khám phá
9	GV		Giảng viên
10	HĐT		Hội đồng tư vấn
11	HSSV		Học sinh, sinh viên
12	HTMT	Heterotrait-Monotrait Ratio	Chỉ số tương quan Heterotrait-Monotrait
13	HTQT		Hợp tác quốc tế
14	HV		Quyết định đầu tư tài chính
15	KOL	Key Opinion Leader	Người có sức ảnh hưởng
16	KS		Nhận thức kiểm soát hành vi
17	KTTC		Kiến thức tài chính
18	MXH		Ảnh hưởng từ mạng xã hội
19	NCKH		Nghiên cứu khoa học
20	PBC	Perceived Behavioral Control	Kiểm soát hành vi nhận thức
21	PLS-SEM	Partial Least Squares Structural Equation Modeling	Mô hình cấu trúc tuyến tính bình phương nhỏ nhất từng phần
22	QĐ		Quyết định
23	RR		Mức độ chấp nhận rủi ro
24	SEM	Structural Equation Modeling	Mô hình cấu trúc tuyến tính
25	SRMR	Standardized Root Mean Square Residual	Phần dư trung bình bình phương chuẩn hóa
26	SV		Sinh viên
27	TD		Thái độ đối với hành vi đầu tư
28	TP		Thành phố
29	TPB	Theory of Planned Behavior	Lý thuyết hành vi có kế hoạch
30	TRA	Theory of Reasoned Action	Lý thuyết hành vi hợp lý
31	VIF	Variance Inflation Factor	Hệ số phóng đại phương sai / Đa cộng tuyến
32	XHGD		Xã hội hóa tài chính từ gia đình

TÓM TẮT

Nghiên cứu này nhằm xác định và đo lường mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến ý định, từ đó tác động đến quyết định đầu tư tài chính của sinh viên tại Trường Đại học Nam Cần Thơ. Dựa trên nền tảng Thuyết hành vi có kế hoạch mở rộng, dữ liệu sơ cấp được thu thập từ 300 bảng khảo sát hợp lệ và được xử lý theo phương pháp mô hình cấu trúc tuyến tính bình phương nhỏ nhất từng phần (PLS-SEM). Kết quả kiểm định cho thấy cả 7 nhân tố gồm: Kiến thức tài chính, Ảnh hưởng từ mạng xã hội, Mức độ chấp nhận rủi ro, Nhận thức kiểm soát hành vi, Chuẩn mực chủ quan, Xã hội hóa tài chính từ gia đình và Thái độ đối với hành vi đầu tư đều có tác động tích cực đến ý định đầu tư tài chính với ý nghĩa thống kê. Trong đó, Kiến thức tài chính có tác động mạnh nhất ($O = 0,264$; $p = 0,000$), tiếp theo là Ảnh hưởng từ mạng xã hội ($O = 0,202$; $p = 0,000$). Ý định đầu tư đóng vai trò trung gian then chốt, tác động mạnh mẽ đến quyết định đầu tư thực tế ($O = 0,791$; $p = 0,000$). Mô hình giải thích được 79,5% sự biến thiên của ý định đầu tư và 62,6% sự biến thiên của quyết định đầu tư. Ngoài ra, nghiên cứu không tìm thấy sự khác biệt có ý nghĩa thống kê về quyết định đầu tư giữa các nhóm nhân khẩu học. Từ kết quả này, nghiên cứu đề xuất các hàm ý quản trị tập trung vào việc nâng cao kiến thức tài chính, quản lý thông tin trên mạng xã hội và phát triển các sản phẩm đầu tư vi mô nhằm thúc đẩy hoạt động đầu tư an toàn, hiệu quả trong sinh viên.

Từ khóa: quyết định đầu tư tài chính, ý định đầu tư, kiến thức tài chính, mạng xã hội, sinh viên.

ABSTRACT

This study aims to identify and measure the impact of factors affecting the financial investment intention and decision of students at Nam Can Tho University. Based on the extended Theory of Planned Behavior (TPB), primary data were collected from 300 valid survey questionnaires and analyzed using the Partial Least Squares Structural Equation Modeling (PLS-SEM) approach. The findings reveal that all 7 factors, including Financial Literacy, Social Media Influence, Risk Tolerance, Perceived Behavioral Control, Subjective Norms, Family Financial Socialization, and Attitude towards investment, have a positive impact on investment intention with statistical significance. Among these, Financial Literacy exerts the strongest effect ($O = 0.264$; $p = 0.000$), followed by Social Media Influence ($O = 0.202$; $p = 0.000$). Investment intention plays a crucial mediating role, strongly affecting the actual investment decision ($O = 0.791$; $p = 0.000$). The model explains 79.5% of the variance in investment intention and 62.6% of the variance in investment decisions. Furthermore, the study finds no statistically significant differences in investment decisions across demographic groups. Based on these results, the study proposes managerial implications focusing on enhancing financial literacy, managing social media information, and developing micro-investment products to promote safe and effective investment activities among students.

Keywords: financial investment decision, investment intention, financial literacy, social media, students.